

# Sách Daniel - Số bốn

## Cú Rơi

Jeff Pippenger

2023-11-27

Chúng tôi đang đề cập đến “bảy lần” trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu như được thể hiện trong sách Đa-ni-ên. Chúng tôi làm vậy vì một trong những đặc điểm mang tính tiên tri của “bảy lần” là nó tượng trưng cho “viên đá gây vấp ngã” mà các thợ xây đã loại bỏ. Tôi định nghĩa “viên đá gây vấp ngã” được nêu trong Kinh Thánh như một chân lý có thể được nhìn thấy nhưng lại không được nhận ra. Đối với những ai nhìn thấy nó, nó là điều quý báu; còn với những ai không thấy, nó không chỉ là điều họ vấp phải mà còn là hòn đá nghiền họ thành bột.

Khi Đấng Christ nói về viên đá mà thợ xây đã loại bỏ, Ngài cho biết rằng viên đá góc ấy sẽ trở nên “đầu góc”. Thông điệp về viên đá bị loại bỏ trong Kinh Thánh luôn liên quan đến việc Đức Chúa Trời bỏ qua một dân từng ở trong giao ước, đồng thời Ngài lập giao ước với một dân trước kia không phải là dân của Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-su phán với họ: “Các ngươi chưa từng đọc trong Kinh Thánh sao: Hòn đá mà thợ xây loại bỏ đã trở nên đá góc nhà; ấy là việc Chúa làm, và thật lạ lùng trước mắt chúng ta sao?” Vì vậy, ta nói với các ngươi: Nước Đức Chúa Trời sẽ bị lấy khỏi các ngươi và được trao cho một dân sinh ra những bông trái của nó. Ai vấp phải hòn đá này sẽ bị tan vỡ; còn nếu nó rơi trên ai, nó sẽ nghiền nát người ấy ra bụi. Ma-thi-ơ 21:42–44.

Lời tiên tri thời kỳ đầu tiên mà William Miller được các thiên sứ thánh dẫn dắt đến là “bảy lần” trong Lê-vi Ký đoạn hai mươi sáu. Chủ nghĩa Phục Lâm La-ô-đi-xê đã bắt đầu quá trình phá đổ những chân lý nền tảng mà Chúa đã dựng nên qua chức vụ của Miller bằng cách khước từ khám phá đầu tiên của Miller. Dĩ nhiên, bất kỳ minh họa tiên tri nào về một nền tảng thánh cũng là minh họa về Đấng Christ, Đấng là “Hòn Đá”, vì thế việc khước từ “bảy lần” vào năm 1863 không chỉ đánh dấu sự khởi đầu của tiến trình khước từ các chân lý nền tảng, mà còn biểu thị sự khước từ Đấng Christ. Cũng như lời chứng của Đấng Christ về viên đá bị loại bỏ, Phi-e-rơ cũng xác nhận rằng một trong những lời tiên tri liên hệ với viên đá nền tảng là rốt lại nó sẽ trở nên “đá đầu góc”.

Vì vậy Kinh Thánh cũng chép: Đây, Ta đặt tại Si-ôn một viên đá góc chính, được chọn, quý giá; ai tin vào Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Vậy đối với anh em là những người tin, Ngài là quý giá; còn đối với những kẻ không vâng phục, viên đá mà các thợ xây đã loại bỏ ấy lại trở nên đá đầu góc, và là hòn đá làm cho vấp ngã, là tảng đá gây vấp phạm; họ vấp ngã vì lời, bởi không vâng phục; điều ấy cũng đã được định cho họ. Nhưng anh em là dòng dõi được chọn, là chức tư tế hoàng gia, là dân thánh, là dân thuộc riêng về Đức Chúa Trời; để anh em rao truyền những nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm vào trong ánh sáng lạ lùng của Ngài; trước kia anh em không phải là một dân, nhưng nay là dân của Đức Chúa Trời; trước kia chưa nhận được lòng thương xót, nhưng nay đã được thương xót. 1 Phi-e-rơ 2:6-8.

Viên đá nền tảng ở buổi ban đầu của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm trở nên đá góc nhà. Ê-sai đồng ý với Đấng Christ và Phi-e-rơ, và Ê-sai dùng viên đá nền tảng để đại diện cho một dân giao ước đang bị bỏ qua để nhường chỗ cho một dân giao ước mới. Trong lời chứng của mình, ông trình bày một hạng người đã lập giao ước với sự chết và đã tiếp nhận một sự dối trá. Sự dối trá mà họ tiếp nhận chính là điều Phao-lô xác định là đem đến sự mê lầm mạnh mẽ trên những kẻ lập giao ước với sự chết, vì họ đã không tiếp nhận tình yêu đối với lẽ thật.

Vậy nên, hồi những kẻ nhạo báng, là kẻ cai trị dân này tại Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Chúa Trời. Vì các ngươi đã nói: Chúng ta đã lập giao ước với sự chết, và với Âm phủ chúng ta có thỏa thuận; khi roi vọt tràn qua, nó sẽ chẳng đến chúng ta; vì chúng ta đã lấy sự dối trá làm nơi nương náu, và đã ẩn mình dưới điều giả dối. Vậy nên, Chúa là Đức Chúa Trời phán như vậy: Kìa, ta đặt tại Si-ôn một hòn đá làm nền, một hòn đá đã được thử luyện, một đá góc quý báu, một nền vững chắc; ai tin sẽ chẳng hấp tấp. Ta cũng sẽ lấy sự đoán xét làm dây đo, và sự công chính làm quả dọi; mưa đá sẽ quét sạch nơi nương náu của sự dối trá, và nước sẽ tràn ngập nơi ẩn náu. Giao ước của các ngươi với sự chết sẽ bị hủy bỏ, và thỏa thuận của các ngươi với Âm phủ sẽ không đứng vững; khi roi vọt tràn qua, bây giờ các ngươi sẽ bị nó giày đập. Ê-sai 28:14-18.

"bảy lần" đã bị che giấu dưới những sự dối trá, và khi Đức Chúa Trời bỏ qua dân giao ước trước kia của Ngài và lập giao ước với một trăm bốn mươi bốn nghìn người, hòn đá vốn trước kia là đá góc bị loại bỏ sẽ được tôn lên làm "đầu góc". Đối với những ai hiểu lẽ thật này, đó là điều quý báu, còn đối với những ai không hiểu, hòn đá trở nên đầu góc ấy không chỉ nghiền nát họ, mà còn một cách ẩn dụ trở thành bia mộ của họ.

Trong sách Đa-ni-ên, ở chương tám, câu mười chín, chúng ta thấy “kết cục sau rốt” của con thịnh nộ, qua đó nhận ra rằng cũng phải có “kết cục đầu tiên” của con thịnh nộ. Khoảng thời gian từ năm 677 TCN đến ngày 22 tháng 10 năm 1844 đại diện cho thời kỳ mà đền thánh (và đạo quân) sẽ bị chà đạp. Nhưng theo Đa-ni-ên chương mười một, câu ba mươi sáu, giáo quyền giáo hoàng sẽ thịnh vượng cho đến khi con thịnh nộ được hoàn tất. Nếu sự kết thúc của con thịnh nộ ở chương tám đại diện cho sự kết thúc của một khoảng thời gian, thì sự kết thúc của con thịnh nộ ở chương mười một cũng đại diện cho sự kết thúc của một khoảng thời gian. Đây là điều Kinh Thánh dạy cách rõ ràng, dù lẽ thật này đã bị che đậy bằng những lời dối trá bởi những kẻ đã lập giao ước với sự chết.

Sự chấm dứt của cả hai con thịnh nộ cho thấy sự kết thúc của cùng một khoảng thời gian, vì cả hai đều là sự ứng nghiệm của cùng một lời nguyền: hai nghìn năm trăm hai mươi năm tàn lạc, lưu đày và nô lệ. Vương quốc phương bắc trước hết đã chịu cảnh tàn lạc, lưu đày và nô lệ của “bảy lần”, khi vào năm 723 TCN, vua Assyria bắt họ làm phu tù. Vương quốc phương nam chịu cùng số phận vào năm 677 TCN. Giê-rê-mi xác nhận điều này.

Y-sơ-ra-ên là một con chiên bị tàn lạc; các sư tử đã xua đuổi nó: trước hết, vua A-si-ri đã ăn nuốt nó; và sau cùng, chính Nê-bu-cát-nét-xa, vua Ba-by-lôn, đã bẻ gãy xương cốt nó. Giê-rê-mi 50:17.

Giê-rê-mi-a đang chỉ ra một tiến trình phán xét. Người A-si-ri xóa sổ vương quốc phương bắc vào năm 723 TCN, rồi họ bắt Ma-na-se đưa đến Ba-by-lôn, thủ đô của họ, vào năm 677 TCN. Rồi

Nê-bu-cát-nét-xa bắt Giê-hô-gia-kim, qua đó đánh dấu sự khởi đầu của bảy mươi năm lưu đày vào năm 606 TCN. Sau đó Nê-bu-cát-nét-xa bắt Sê-đê-kia và phá hủy Giê-ru-sa-lem vào năm 586 TCN.

Vương quốc phương nam đã được cảnh báo rằng họ sẽ chịu chung số phận như vương quốc phương bắc nếu họ tiếp tục bội nghịch. Án phạt dành cho vương quốc phương bắc sẽ được thi hành trên vương quốc phương nam, và biểu tượng của án phạt ấy là một sợi dây đo sẽ được giăng trên Giu-đa. Trong lời chứng của Ê-sai, nó chỉ là "dây đo", nhưng trong đoạn kế tiếp, "dây đo" ấy là "dây đo của Sa-ma-ri".

Vì vậy, Chúa là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán rằng: Này, Ta sẽ giáng tai họa trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, đến nỗi ai nghe về việc ấy cũng sẽ ù cả hai tai. Ta sẽ giăng trên Giê-ru-sa-lem dây đo của Sa-ma-ri và quả dọi của nhà A-háp; Ta sẽ lau sạch Giê-ru-sa-lem như người ta lau một cái đĩa, lau xong rồi lật úp nó lại. Ta sẽ bỏ kẻ sót lại thuộc cơ nghiệp của Ta, phó họ vào tay kẻ thù; họ sẽ trở thành mồi và của cướp cho mọi kẻ thù của họ; bởi vì họ đã làm điều ác trước mắt Ta và đã chọc giận Ta, từ ngày tổ phụ họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay. 2 Các Vua 21:12-15.

Trong những câu vừa dẫn có hai cách diễn đạt mang tính tiên tri cần được xem xét. Thứ nhất là sự lũng bùng ở tai, và thứ hai là dây dọi. Trong những câu ấy, dây đo của Sa-ma-ri cũng được xác định là dây dọi của nhà A-háp. Dây đo và dây dọi là những khí cụ phán xét, vốn được dùng trong tiến trình xây dựng. Trong các câu đó, chúng cho thấy rằng cùng một sự phán xét đã được thi hành trên vương quốc phương bắc, được đại diện bởi Sa-ma-ri và nhà A-háp, sẽ được giăng trên Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Khi lời cảnh báo được đưa ra, vương quốc phương bắc của Y-sơ-ra-ên đã bị xâm lược, chinh phục, tàn phá và bị bắt làm nô lệ. Sự điệp về sự phán xét của Đức Chúa Trời gây nên sự lũng bùng ở tai của những người nghe lời cảnh cáo. Cả dây dọi lẫn sự lũng bùng ở tai đều được nhắc đến mỗi điều ba lần trong Kinh Thánh. Trong mỗi trường hợp, chúng biểu thị con thịnh nộ của Đức Chúa Trời đối với chính dân Ngài.

Và Chúa đến, đứng đó, và gọi như những lần trước: “Sa-mu-ên, Sa-mu-ên.” Bấy giờ Sa-mu-ên đáp: “Xin phán, vì tôi tớ Ngài đang nghe.” Chúa phán với Sa-mu-ên: “Này, Ta sẽ làm một việc trong Israel, đến nỗi hai tai của mọi người nghe điều ấy đều sẽ ù đi. Trong ngày đó, Ta sẽ thực hiện chống lại Ê-li mọi điều Ta đã phán về nhà ông; khi Ta khởi làm, Ta cũng sẽ hoàn tất.” 1 Sa-mu-ên 3:10-12.

Sự lật đổ nhà Eli là lời tiên tri khiến ai nghe cũng ong cả hai tai. Trong thời của Samuel, hiện tượng tai ong ong tượng trưng cho sự qua đi của nhà Eli. Sự ứng nghiệm của lời tiên báo ban cho Samuel là sự lật đổ nhà Eli và việc thiết lập Samuel làm nhà tiên tri. Samuel đại diện cho một dân mà, như Peter nói, trước kia không phải là dân của Đức Chúa Trời, nhưng nay đã là; vì khi Samuel được lập làm tiên tri, nhà Eli đã bị sụp đổ. Jeremiah cũng công bố một sự phán xét chống lại giới lãnh đạo Jerusalem khiến ai nghe cũng ong cả hai tai.

Hãy nói: Hỡi các vua Giu-đa và cư dân Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va vạn quân, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Kia, Ta sẽ giáng tai họa trên nơi này, đến nỗi phàm ai nghe thì tai người ấy sẽ ù đi. Giê-rê-mi 19:3.

Cả ba chỗ nhắc đến tai lưng búng đều gắn với một dân giao ước đã lập giao ước với sự chết và sau đó bị xâm lược, chinh phục, hủy diệt, tàn lạc và bị bắt làm nô lệ. Tai lưng búng là biểu tượng cho sự phán xét từ con phần nộ của Đức Chúa Trời, và biểu tượng của sự phán xét ấy cũng được thể hiện ba lần trong Kinh Thánh bằng từ "plummet." Chúng ta đã đọc điều đó trong II Các Vua và Ê-sai, nhưng còn một chỗ khác trong Kinh Thánh nói đến "plummet," và ở chỗ ấy từ plummet được dịch từ một từ Hê-bơ-rơ khác so với hai chỗ trước.

Thiên sứ đã nói chuyện với tôi lại đến nữa, đánh thức tôi dậy, như một người được đánh thức khỏi giấc ngủ, và nói với tôi: Ngươi thấy gì? Tôi thưa: Tôi đã nhìn, kia một chân đèn toàn bằng vàng, có một chén ở trên đầu nó, trên đó có bảy đèn, và có bảy ống dẫn đến bảy đèn ở trên đầu nó; và có hai cây ô-liu ở bên cạnh, một ở bên hữu của cái chén, và cây kia ở bên tả nó. Bấy giờ tôi thưa với thiên sứ đã nói cùng tôi rằng: Những điều này là gì, thưa chúa tôi? Thiên sứ đã nói cùng tôi bèn đáp: Ngươi há chẳng biết các điều ấy là gì sao? Tôi thưa: Không, thưa chúa tôi. Người lại đáp và nói với tôi rằng: Đây là lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Xô-rúp-ba-bên: Chẳng phải bởi quyền thế, chẳng phải bởi năng lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Hỡi núi lớn kia, ngươi là ai? Trước mặt Xô-rúp-ba-bên, ngươi sẽ trở nên đồng bằng; người sẽ đem hòn đá chóp ra giữa tiếng reo hò, kêu rằng: Ân điển! Ân điển cho nó! Lại có lời của Đức Giê-hô-va đến cùng tôi rằng: Tay của Xô-rúp-ba-bên đã lập nền nhà này; tay người cũng sẽ làm cho xong; và ngươi sẽ biết rằng Đức Giê-hô-va vạn quân đã sai ta đến cùng các ngươi. Vì ai đã khinh dễ ngày của những việc nhỏ mọn? Vì họ sẽ vui mừng và sẽ thấy dây dọi trong tay Xô-rúp-ba-bên, cùng với bảy cái ấy; ấy là mắt của Đức Giê-hô-va, là những mắt chạy khắp trên cả đất. Tôi lại đáp và nói với người: Hai cây ô-liu ở bên hữu chân đèn và bên tả nó là gì? Tôi lại nói lần nữa với người: Còn hai nhánh ô-liu, là những nhánh qua hai ống vàng mà tuôn dầu vàng ra từ chính mình, đó là gì? Người đáp tôi mà rằng: Ngươi há chẳng biết những điều ấy là gì sao? Tôi thưa: Không, thưa chúa tôi. Người nói: Ấy là hai người được xức dầu, đứng bên Chúa của cả trái đất. Xa-cha-ri 4:1-14.

Từ được dịch là "plummet" trong 2 Các Vua và Ê-sai 28 là "mishqâl" và nó có nghĩa là một vật nặng. Trong cả hai đoạn, một vật nặng (quả dọi) sẽ được thêm vào dây đo. Vật nặng là thứ dùng trong cái cân và tượng trưng cho sự phán xét. Dây đo có vật nặng là dây đo của sự phán xét. Dây đo của Sa-ma-ri là thời kỳ "bảy lần", tức hai nghìn năm trăm hai mươi năm. Cùng một khoảng thời gian sẽ được áp đặt trên vương quốc miền nam như đã áp đặt trên vương quốc miền bắc. Điểm kết thúc của mỗi dây đo được xác định trong sách Đa-ni-ên là hoặc sự kết thúc của con phần nộ sau cùng hoặc sự kết thúc của con phần nộ đầu tiên. Thời kỳ ấy được trình bày trong Đa-ni-ên như thời kỳ khi Giê-ru-sa-lem và đạo binh bị hai quyền lực tàn phá của ngoại giáo và chủ nghĩa giáo hoàng chà đạp. Cả hai thời kỳ sẽ bắt đầu khi các thủ đô tương ứng của họ bị xâm lược, chinh phục, phá hủy và dân chúng bị bắt đem đi làm nô lệ.

Nhưng trong Zechariah, từ "plummet" được tạo thành bởi sự kết hợp của hai từ tiếng Hê-bơ-rơ. Từ thứ nhất là "eben", có nghĩa là "xây dựng", và cũng có nghĩa là "một hòn đá". Nó có nghĩa là "một hòn đá dùng để xây dựng". Từ đó được kết hợp với từ tiếng Hê-bơ-rơ "bedîyl", có nghĩa là "chia hoặc phân tách". "Plummet" trong Zechariah là hòn đá mà người ta xây dựng trên đó và tạo ra sự phân cách và chia rẽ. Sự chia rẽ là giữa hai hạng người thờ phượng: một hạng vui mừng khi họ thấy hòn đá, đặt nó làm đá góc và xây dựng trên đó; còn hạng kia thì không thấy nó, từ chối nó, vấp

ngã vì nó, và cuối cùng bị nó nghiền nát, và rồi nó trở thành đá đầu mộ hoặc bia mộ của họ. Một hạng lập giao ước với sự sống, hạng kia lập giao ước với sự chết.

Trong sách Xa-cha-ri, Y-sơ-ra-ên cổ đại vừa ra khỏi Ba-by-lôn để tái thiết và phục hồi Giê-ru-sa-lem. Xô-rô-ba-bên được bổ nhiệm làm thống đốc và chịu trách nhiệm giám sát công việc. Ông đặt viên đá nền móng lúc khởi công và đặt đá chóp đỉnh (đá đỉnh nóc) khi hoàn tất công trình. Xô-rô-ba-bên nghĩa là “hậu duệ của Ba-by-lôn”. Mọi lời tiên tri đều chỉ về những ngày sau rốt, và tên của Xô-rô-ba-bên là biểu tượng cho lịch sử của sứ điệp của thiên sứ thứ nhất khi viên đá nền móng được đặt, và tên ấy cũng là biểu tượng cho sứ điệp của thiên sứ thứ ba, khi đá chóp đỉnh (đá đỉnh nóc) được đặt. Sự bày tỏ của việc Đức Thánh Linh được tuôn đổ trong cả phong trào thứ nhất lẫn phong trào thứ hai được biểu trưng bởi tên của Xô-rô-ba-bên (hậu duệ của Ba-by-lôn), vì nó đại diện cho sứ điệp kêu gọi thế hệ cuối cùng của “hậu duệ của Ba-by-lôn” ra khỏi Ba-by-lôn. Nó tượng trưng cho sứ điệp của Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm đã diễn ra trong phong trào thứ nhất, và sắp diễn ra trong phong trào sau cùng của Tiếng Kêu Lớn.

Hai cây ô-liu, hai cành ô-liu, và hai người được xúc dầu, những người tượng trưng cho các bình chứa mà hai ống vàng đổ dầu vào:

Những người được xúc dầu đứng bên Chúa của toàn cõi đất có địa vị từng được ban cho Sa-tan như một chê-ru-bim che phủ. Qua các hữu thể thánh vây quanh Ngài, Chúa duy trì sự liên lạc thường xuyên với cư dân trên đất. Dầu vàng tượng trưng cho ân điển, nhờ đó Đức Chúa Trời giữ cho những ngọn đèn của người tin luôn được cung ứng, để chúng không chập chờn rồi tắt. Nếu không vì dầu thánh này được tuôn đổ từ trời trong các sứ điệp của Thánh Linh Đức Chúa Trời, thì các thế lực của sự ác sẽ nắm trọn quyền kiểm soát loài người.

Đức Chúa Trời bị xúc phạm khi chúng ta không tiếp nhận những thông điệp mà Ngài gửi cho chúng ta. Như vậy, chúng ta khước từ dầu vàng mà Ngài muốn đổ vào linh hồn chúng ta để truyền đến cho những người ở trong bóng tối. Khi tiếng gọi vang lên: “Kìa, chàng rể đến; hãy ra đón Ngài,” những ai chưa nhận dầu thánh, chưa trân quý ân điển của Đấng Christ trong lòng mình, sẽ thấy, như những trinh nữ dại, rằng họ không sẵn sàng để gặp Chúa mình. Tự họ không có năng lực để có được dầu ấy, và đời sống họ bị hủy hoại. Nhưng nếu chúng ta xin Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, nếu chúng ta nài xin như Môi-se: “Xin cho con thấy vinh quang của Ngài,” thì tình yêu của Đức Chúa Trời sẽ tuôn tràn trong lòng chúng ta. Qua những ống dẫn bằng vàng, dầu vàng sẽ được chuyển đến cho chúng ta. “Không phải bởi quyền thế, cũng không phải bởi sức mạnh, nhưng bởi Thánh Linh Ta, Đức Giê-hô-va Vạn Quân phán.” Khi tiếp nhận những tia sáng rực rỡ từ Mặt Trời Công Chính, con cái Đức Chúa Trời tỏa sáng như những đèn soi trong thế gian. Review and Herald, ngày 20 tháng 7 năm 1897.

Xa-cha-ri đã nhiều lần hỏi hai cây ô-liu là ai, từ đó hướng sự chú ý đến những biểu tượng khác nhau liên quan đến hai nhân chứng. Bà White xác định hai cây ô-liu là hai nhân chứng trong Khải Huyền đoạn mười một.

Về hai chứng nhân ấy, nhà tiên tri còn nói thêm: “Ấy là hai cây ô-liu, và hai chân đèn đứng trước mặt Đức Chúa Trời của đất.” “Lời Chúa,” thi thiên gia nói, “là ngọn đèn cho chân tôi, là ánh sáng cho đường lối tôi.” Khải Huyền 11:4; Thi Thiên 119:105. Hai chứng nhân ấy tượng trưng cho Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước. Cuộc Đại Tranh Chiến, 267.

Xa-cha-ri đã muốn hiểu hai nhân chứng này là ai. Trong Cách mạng Pháp, họ là Cựu Ước và Tân Ước. Họ được biểu trưng bằng Môi-se và Ê-li, những người bị con thú từ vực sâu không đáy đi lên giết chết trên đường phố. Họ đại diện cho mục vụ Future for America đã bị giết vào ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Ở phần đầu của chương, sau khi Zechariah được đánh thức, khi những bộ xương khô của kẻ chết được gom lại nhưng chưa sống, Gabriel hỏi: “Người thấy gì?” Zechariah mô tả những gì ông đã thấy, rồi hỏi: “Thưa chúa tôi, những điều này là gì?” Gabriel nhấn mạnh chủ đề của câu hỏi bằng cách đáp lại câu hỏi của Zechariah bằng một câu hỏi. Ông hỏi Zechariah: “Người há chẳng biết những điều này là gì sao?” Rồi Gabriel đáp: “Đây là lời của Chúa phán với Zerubbabel, rằng: Không phải bởi quyền thế, cũng không bởi sức mạnh, nhưng bởi Thần Ta, Chúa các đạo quân phán vậy.”

Lời của Chúa được ban cho Xô-rô-ba-bên là: “Không phải bởi quyền thế, cũng không phải bởi sức mạnh, nhưng bởi Thần Ta. Hỡi núi lớn kia, người là ai? Trước mặt Xô-rô-ba-bên, người sẽ trở nên đồng bằng; và người sẽ đem viên đá chóp của nó ra giữa tiếng reo hò, kêu rằng: ‘Ân điển! Ân điển cho nó!’”

Zerubbabel, vị thống đốc, tượng trưng cho sứ giả dọn đường ở đầu và cuối của lịch sử, trước mặt người ấy, ngọn núi hóa thành đồng bằng. Isaiah chỉ ra công việc của cùng sứ giả ấy và nói rằng ông sẽ “làm thẳng trong sa mạc một con đường lớn cho Chúa của chúng ta,” và rằng ông sẽ khiến “mọi thung lũng” “được nâng lên.” Ông cũng sẽ khiến “mọi núi và đồi” “bị hạ thấp,” vì “núi lớn” trước mặt thống đốc Zerubbabel “sẽ trở thành đồng bằng.”

Thông điệp về “bảy lần” của William Miller đã được Đức Chúa Trời ban cho ông. Xô-rô-ba-bên đại diện cho William Miller, người đã đặt viên đá nền tảng của “bảy lần”, và ông cũng đại diện cho những bàn tay “sẽ đem đá chóp ra” với “tiếng reo, kêu rằng: Ân điển, Ân điển cho nó.” Việc lặp lại từ “ân điển” biểu thị thông điệp của Tiếng Kêu Nửa Đêm. “Tiếng reo” biểu thị cùng một thông điệp như tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba, và “kêu” biểu thị Tiếng Kêu Nửa Đêm. Toàn bộ đoạn này là về thông điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm. Nó nói về các trinh nữ đang ngủ trong sự chết trên các đường phố của Khải Huyền chương mười một, chạy xuyên qua thung lũng những bộ xương khô chết. Nó nói về sự sống lại của những bộ xương khô chết, và nói về vai trò tiên tri của “dây dọi” mà các trinh nữ khôn ngoan nhìn thấy khiến họ vui mừng.

Rồi Xa-cha-ri nói: “Hơn nữa.” “Hơn nữa” nghĩa là đặt đoạn tiếp theo chồng lên trên đoạn trước. Đó là một sự tham chiếu đến nguyên tắc tiên tri “dòng trên dòng.” Cuộc đối thoại trước đã xác định sự thức tỉnh vào lúc nửa đêm của dân sự Đức Chúa Trời, được Xa-cha-ri đại diện. Cuộc đối thoại trước cũng nhiều lần nhấn mạnh ước muốn của dân sự Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt muốn hiểu hai nhân chứng của Khải Huyền đoạn mười một là ai. Cuộc đối thoại trước xác định rằng Xô-rô-ba-bên đại diện cho công việc trong phong trào đầu tiên và cũng cho công việc trong phong trào cuối cùng. Nó chỉ ra rằng “đôi tay” của Xô-rô-ba-bên (tượng trưng cho sức mạnh của con người) có nhiệm vụ đặt viên đá nền và viên đá chóp đỉnh, nhưng công việc do đôi tay ấy làm ra đã và đang chỉ có thể được hoàn tất nhờ quyền năng thiên thượng của Đấng Yên Ủi.

Cuộc đối thoại tiếp theo, được đặt chồng lên cuộc đối thoại trước đó, xác định rằng khi "đôi tay của Zerubbabel" đang hoàn tất công việc, thì dân sự của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt sẽ "biết rằng Chúa" đã "sai" Gabriel, người mang ánh sáng, "đến với" dân sự của Ngài. Họ sẽ nhận ra tiến trình thông truyền thiên thượng, là lẽ thật đầu tiên được thể hiện trong mối liên hệ với sự Mặc Khải của Chúa Giê-xu Christ. Từ chối sứ điệp và công việc của Zerubbabel là từ chối sứ điệp đến từ Gabriel, sứ điệp mà ông nhận từ Đấng Christ, còn Ngài lại nhận từ Đức Chúa Cha.

Rồi hai hạng người thờ phượng được phân định. Một hạng "đã khinh thường ngày của những việc nhỏ"? Hạng kia "sẽ vui mừng" khi họ "sẽ thấy dây dọi trong tay Zerubbabel với bảy điều ấy," là những điều "là mắt của Chúa, chạy qua chạy lại khắp cả đất." Những kẻ khinh thường ngày của những việc nhỏ đang khinh thường công cuộc lịch sử của William Miller như được tượng trưng bởi "dây dọi." Họ trái ngược với những người vui mừng khi thấy "dây dọi" trong tay Zerubbabel. "Dây dọi" của Zechariah là hòn đá xây dựng tạo ra sự phân chia. Một hạng khinh thường "dây dọi," vì họ không chịu nhìn nhận rằng "dây dọi" trong tay Zerubbabel ở với "bảy điều ấy." Từ "bảy" đi cùng "dây dọi" ấy là cùng một từ tiếng Hê-bơ-rơ được dịch là "bảy lần" trong Lê-vi Ký 26.

Sau đó Zechariah nhắc lại rằng khi tỉnh dậy, ông không biết hai nhân chứng ấy là ai. Vì thế ông lại hỏi lần nữa: "Hai cây ô-liu này là gì?" Ông lại lặp lại, hỏi: "VẬY còn hai nhánh ô-liu, là những nhánh nhờ hai ống vàng mà đổ dầu vàng ra từ chính mình, là gì?" Và Gabriel nhấn mạnh câu hỏi bằng cách một lần nữa đáp lại câu hỏi của Zechariah bằng một câu hỏi: "Người không biết những điều này là gì sao?" Zechariah đáp: "Không." Bấy giờ Gabriel nói: "Đó là hai người được xúc dầu, đứng bên Chúa của cả trái đất."

Chương bắt đầu với việc Gabriel đánh thức Zechariah dậy khỏi giấc ngủ. Vì vậy, Zechariah đại diện cho những trinh nữ được đánh thức lúc nửa đêm; và khi những trinh nữ ấy được đánh thức, họ được mô tả là mang một gánh nặng to lớn để hiểu hai nhân chứng trong Khải Huyền chương mười một tượng trưng cho điều gì. Tất cả các sách của Kinh Thánh đều hội tụ và kết thúc trong sách Khải Huyền. Tất cả các nhà tiên tri đều đồng ý với nhau, vì Đức Chúa Trời không phải là tác giả của sự hỗn loạn. Tất cả các nhà tiên tri nói nhiều về những ngày sau rốt hơn là về những ngày mà họ đã sống.

Gabriel vận dụng nguyên tắc Alpha và Omega bằng cách chỉ ra rằng Zerubbabel sẽ bắt đầu và kết thúc công việc xây dựng đền thờ. Công việc của ông được biểu thị bằng việc đặt viên đá nền móng lúc ban đầu và viên đá chóp đỉnh vào lúc kết thúc. Zerubbabel tượng trưng cho phong trào Millerite và phong trào Future for America.

Điều mà thiên sứ Gáp-ri-ên trình bày với Xa-cha-ri là công cuộc của Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm, dù trong phong trào của thiên sứ thứ nhất hay của thiên sứ thứ ba, đều được hoàn thành nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh.

Trong khi họ nằm chết trên đường phố, thế gian hân hoan trước cảnh xác chết của họ; nhưng khi họ sống lại, thế gian liền sợ hãi, còn họ thì vui mừng. Họ vui mừng vì họ thấy cái dọi của "bảy lần" ấy trong tay Zerubbabel. Cái dọi là hòn đá mà người ta xây dựng trên đó, hòn đá phân biệt người khôn với kẻ dại.

Zechariah không nói “bảy điều ấy”, ông nói “bảy điều đó”. Chúng thấy cả hai nghìn năm trăm hai mươi năm của sự tàn lạc. Từ được dịch là “bảy” cũng chính là từ được dịch là “bảy lần” trong Leviticus hai mươi sáu, và tượng trưng cho “lời nguyên” của ách nô lệ đã giáng trên cả hai vương quốc miền bắc và miền nam của Israel. Sách Daniel xác định “bảy điều đó” là con phần nô đầu tiên và con phần nô sau cùng.

Viên đá nền do William Miller đặt là “bảy lần”, và viên đá nóc do phong trào của thiên sứ thứ ba đặt cũng là “bảy lần”. Những ai vui mừng khi thấy “những bảy ấy” trong sự thức tỉnh của Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm vào những ngày sau rốt sẽ chứng kiến sự phân rẽ và tách biệt giữa kẻ quý và kẻ hèn. Kẻ quý sẽ hân hoan khi họ bước vào sự hiệp nhất trọn vẹn, còn kẻ hèn sẽ nhận ra quá muộn rằng họ không có thứ dầu đã chảy xuống qua hai ống vàng. Lẽ thật khiến một hạng người vui mừng sẽ trở thành hòn đá vấp phạm cho hạng người kia, mặc dù ai sẵn lòng nhìn thấy đều có thể thấy.

Giống như “bảy lần” đã trở thành một phép thử ngay từ buổi đầu vào năm 1856, khi Phục Lâm Phi-la-đen-phi chuyển sang Phục Lâm Lao-đi-xê, thì “bảy lần” lại một lần nữa là một phép thử vào thời kỳ kết thúc, ngay khi Phục Lâm Lao-đi-xê chuyển sang Phục Lâm Phi-la-đen-phi. Bài thử lúc ban đầu đã thất bại vào năm 1863, khi giáo lý Kinh Thánh về “bảy lần” bị bác bỏ. Những ai thất bại trong bài thử ở thời kỳ cuối vào năm 2023 sẽ như vậy vì từ chối trải nghiệm mà phương thuốc do “bảy lần” trong Lê-vi Ký 26 xác định đòi hỏi.

Điều quan trọng là phải xác lập rằng sách Đa-ni-ên hoàn toàn xác nhận “bảy thời kỳ”, trước khi chúng ta bắt đầu xem xét thông điệp tiên tri của sáu chương đầu tiên của sách Đa-ni-ên; vì chương bốn và chương năm nói về “bảy thời kỳ”, và chúng xác định khởi đầu và kết thúc của hai sừng của con thú từ đất trong Khải Huyền chương mười ba.

Chúng ta sẽ bắt đầu xem xét sáu chương đầu tiên ấy trong bài viết tiếp theo.

Ánh sáng mà Daniel nhận được từ Đức Chúa Trời đã được ban đặc biệt cho những ngày sau rốt này. Những khải tượng ông đã thấy bên bờ Ulai và Hiddekel, những con sông lớn của Shinar, hiện đang được ứng nghiệm, và tất cả những biến cố đã được tiên báo sẽ sớm xảy ra.

Hãy xem xét bối cảnh của dân tộc Do Thái vào thời điểm những lời tiên tri của Đa-ni-ên được ban cho.

Chúng ta hãy dành nhiều thời gian hơn cho việc học Kinh Thánh. Chúng ta chưa hiểu Lời như lẽ ra phải hiểu. Sách Khải Huyền mở đầu bằng một mệnh lệnh dành cho chúng ta: hãy hiểu những lời chỉ dạy mà nó chứa đựng. "Phước cho kẻ đọc, và những kẻ nghe những lời của lời tiên tri này," Đức Chúa Trời phán, "và giữ những điều đã chép trong đó; vì thì giờ đã gần." Khi chúng ta, với tư cách là một dân, hiểu cuốn sách này có ý nghĩa gì đối với chúng ta, sẽ diễn ra giữa chúng ta một cuộc phục hưng lớn. Chúng ta chưa hiểu trọn vẹn những bài học mà nó dạy, mặc dù đã có mệnh lệnh bảo chúng ta phải tra xét và nghiên cứu nó.

"Trước đây, các thầy dạy đã tuyên bố sách Đa-ni-ên và Khải Huyền là những sách bị niêm phong, và dân chúng đã quay lưng với chúng. Bức màn, vì vẻ bí ẩn bề ngoài của nó mà đã khiến nhiều người không dám vén lên, đã được chính tay Đức Chúa Trời cất bỏ khỏi những phần này trong Lời Ngài. Chính tên 'Khải Huyền' mâu thuẫn với lời nói rằng đó là một sách bị

niêm phong. 'Khải Huyền' có nghĩa là một điều quan trọng được bày tỏ. Những lẽ thật của sách này được gửi đến cho những người đang sống trong những ngày sau rốt này. Chúng ta đang đứng, với bức màn đã được cất bỏ, trong chốn thánh của những điều thiêng liêng. Chúng ta không phải đứng ở bên ngoài. Chúng ta phải bước vào, không với những ý nghĩ cầu thả, bất kính, không với những bước chân nóng vội, nhưng với lòng kính cẩn và sự kính sợ Đức Chúa Trời. Chúng ta đang đến gần thời điểm khi các lời tiên tri trong sách Khải Huyền sẽ được ứng nghiệm." Lời chứng cho các chức dịch, 113.